



TÀI LIỆU
ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
2015



CÔNG TY CỔ PHẦN CHƯƠNG DƯƠNG

Trụ sở : 328 Võ Văn Kiệt - P.Cô Giang - Q.1 - TP.HCM
Tel : (84.8) 3 836 7734 - 3 836 8878 · Fax : (84.8) 3 836 0582
Website : www.chuongduongcorp.vn · Email : cdacic@vnn.vn
Mã chứng khoán (HOSE) : CDC

MỤC LỤC

CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI	2
BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH	3
SỐ LIỆU HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY	15
BÁO CÁO GIÁM SÁT - QUẢN TRỊ CÔNG TY	25
BÁO CÁO KIỂM SOÁT CÔNG TY	32
PHÒNG AN PHAN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2014 TRÍCH LẬP & SỬ DỤNG CÁC QUY ĐỊNH CÔNG TY NĂM 2014	36
THÔNG QUA CÁC TỒN TRÌNH CỦA ĐẠI HỘI NĂM QUẢN TRỊ	40

CHỖNG TRINH

NAI HOI COI NONG THONG NIEN 2015

Thoi gian: 9h00, ngay 27 thang 03 nam 2015

Nha niem: ROYAL SAIGON HOTEL (SAIGON HALL) – 133 Nguyen Hue, Quan 1, TP.HCM

THU TUOC KHAI MAIC

8h30 -9h00	Noin tiep khach moi, coi nong Coi nong nang ky tham doi Nai hoi	Ban toa choi
9h00-9h05	Tuyen boaly do, gioi thieu khach moi tham doi Nai hoi	MC
9h05-9h10	Gioi thieu Noan chui toa, Ban kien tra to cach Coi nong, Ban Tho ky	MC
9h10-9h20	Bao cao ket qua kien tra to cach coi nong	Ban KTTC CN
9h20-9h25	Thong qua chong trinh Nai hoi	Tho ky

CHỖNG TRINH NAI HOI

9h25-9h30	Khai maic Nai hoi	Chui toa
9h30-9h50	Bao cao tinh hinh SXKD nam 2014 va ke hoach SXKD nam 2015	Noan Chui toa
9h50-10h10	Bao cao cua Hoi nong quan tri va Ban kien soat nam 2014	Noan Chui toa
10h10-10h30	Bao cao ket qua kien toan nam 2014	Noan Chui toa
10h30-10h40	Trinh Nai hoi bieu quyêt thong qua : - Bao cao ket qua SXKD nam 2014; Phong anphan chia loi nhuan nam 2014. - Ke hoach SXKD nam 2015. - Thu lao cua Hoi nong quan tri/ Ban kien soat 2015. - Phong an loa chon non vi kien toan BCTC nam 2015 - Doi thao sua noi, bo sung Nieu lei Cong ty.	Noan Chui toa
10h40-10h50	Phat bieu cua Linh niao Tong Cong ty Xay dong soi 1 – Chui soi hau phan von Nha nooc tai CDC	Linh Niao TCT
10h50-11h30	Coi nong thao luan & ngh giai lao	Chui toa
11h30-11h45	Nai hoi bieu quyêt troc tiep thong qua cac noi dung Trinh Nai hoi.	Chui toa
11h45-12h00	Thong qua Ngh quyêt Nai hoi	Ban tho ky
12h00	Be maic Nai hoi	



BÀI CÀO HOẠT NÔNG SẢN XUẤT KINH DOANH

DỐI THẠM

PHẦN I:

KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SXKD & NT-PT NĂM 2014

I. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

Năm 2014, kinh tế Việt Nam có nhiều yếu tố thuận lợi, kinh tế có mô hình nền, lạm phát thấp, tăng trưởng kinh tế đạt kế hoạch, giá cả ổn định. Tổng mức tiêu thụ toàn nền kinh tế có dấu hiệu tăng trở lại, bất động sản và xây lắp bước đầu có sự thuận lợi lan tỏa tới chính sách, lãi suất cho vay giảm nhiều, khả năng tiếp cận thuận lợi. Mặc dù tình hình sản xuất kinh doanh Công ty có những dấu hiệu khởi sắc, tuy nhiên vẫn còn tồn tại những khó khăn chung, lĩnh vực xây lắp sản xuất công nghiệp còn nhiều tồn đọng, thiếu việc làm và có 1 số chỉ tiêu không đạt kế hoạch năm.

Kinh doanh bất động sản có chiều hướng tích cực ngay từ đầu năm, sản phẩm căn hộ chung cư của Dối An Tân Hồng đã được thị trường quan tâm mua vào, căn hộ có diện tích nhỏ tiêu thụ tốt; Giá trị tiêu thụ, tiến độ thực hiện các dự án khác không đạt kế hoạch năm do nguồn vốn thực hiện hạn chế kết quả kinh doanh đạt mức tiêu đề ra, cụ thể

STT	Các chỉ tiêu chủ yếu	NT	KH năm 2014	Thực hiện năm 2014	Tỷ lệ % TH năm so với KH năm
I	GIA TRỢ SẢN LƯƠNG	Tr. nông	320,000	357,646	112%
1	Gia trợ sản xuất xây lắp	Tr. nông	154,000	106,867	69%
2	Gia trợ SX CN.VLXD	Tr. nông	60,000	36,964	62%
3	Gia trợ kinh doanh, dịch vụ BĐS	Tr. nông	90,000	207,625	231%
4	Gia trợ kinh doanh khác	Tr. nông	10,000	4,705	47%
5	Tổ vận nông thôn	Tr. nông	6,000	1,485	25%
II	GIA TRỢ DOANH THU	Tr. nông	280,000	250,544	89%
1	Gia trợ sản xuất xây lắp	Tr. nông	125,000	57,686	46%
2	Gia trợ SX CN.VLXD	Tr. nông	50,000	38,561	77%
3	Gia trợ kinh doanh, dịch vụ Bất động sản	Tr. nông	90,000	148,989	165%
4	Gia trợ kinh doanh khác	Tr. nông	10,000	4,701	47%
5	Tổ vận nông thôn	Tr. nông	5,000	607	12%
III	LỢI NHUẬN				
1	Lợi nhuận trước thuế	Tr. nông	10,000	10,293	103%
IV	TỔNG GIA TRỢ NÔNG THÔN PHÁT TRIỂN	Tr. nông	90,000	95,100	106%
1	Nông thôn đổi mới	Tr. nông	90,000	95,100	106%
2	Nông thôn mới mô hình thiết bị	Tr. nông	0		

Mức tăng trưởng trong hoạt động SXKD năm 2014 so với năm 2013:

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	Thực hiện năm 2013	Thực hiện năm 2014	Tăng trưởng ± (%) năm 2014 so với 2013
I	GIA TRỪ SẢN LƯƠNG	Tr. nông	243,243	357,646	47.03%
II	GIA TRỪ DOANH THU	Tr. nông	189,644	250,544	32.11%
III	TỔNG GIA TRỪ NẾU TỔ PHÁT TRIỂN	Tr. nông	35,000	95,100	71.71%
IV	LỖI NHUẬN TRƯỚC THUẾ	Tr. nông	2,832	10,293	264.02%
V	TỔNG TÀI SẢN	Tr. nông	769,583	808,397	5.04%

II. NÀNH GIẢI CÁC LĨNH VỰC KINH DOANH CHỦ YẾU ẢNH HƯỞNG NÉN KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH NĂM 2014

1. CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, TỔ CHỨC NHIỆM VỤ SXKD

1.1. Công tác lãnh đạo, tổ chức nhiệm vụ SXKD:

- Ban lãnh đạo công ty đã coi trọng, giải pháp cụ thể về quản lý nhiệm vụ, tổng bộ đội của công ty vượt qua khó khăn, hoàn thành nhiệm vụ với mức cao nhất, đạt lợi nhuận theo từng kế hoạch đề ra, năm báo công an việc làm và thu nhập hợp lý cho người lao động. Đây chính là cơ sở quan trọng để ổn định lực lượng, nhằm hướng tới sự phát triển công ty trong những năm tiếp theo.

1.2. Công tác tiếp thị nông sản:

- Trong năm 2014, bộ phận tiếp thị nông sản các đơn vị xây dựng tiếp cận, nghiên cứu và tham gia một số gói thầu có tính khả thi và giải pháp nguồn vốn thực hiện;

Kết quả thực hiện công tác tiếp thị nông sản như sau:

- o Số gói thầu tham gia (nông sản và các dịch vụ): 5 gói, giải trừ: **350 tỷ đồng.**

Trung thầu: 04 gói, xấp xỉ 185.5 tỷ đồng (tỷ lệ trúng thầu đạt 53%)

- o Công trình Tòa nhà xanh – Trồng cao năng Lilama 2 – 90 tỷ đồng.
- o Công trình Nhà thực hành – Trồng cao năng Lilama 2 – 8 tỷ đồng.
- o 2 gói thầu công trình doanh trại Trung đoàn cảnh sát cô nông – 67.5 tỷ đồng
- o Các gói thầu gia công kết cấu thép do XN Kết Cấu Thép thực hiện – 20 tỷ đồng

1.3. Công tác quản lý hợp nông:

Công tác quản lý hợp nông được thực hiện kịp thời, thông tin, diễn biến quá trình thực hiện hợp nông được cập nhật thông xuyên và báo cáo kịp thời về Hội đồng Quản lý chất chế hợp nông hoạt động rất nhiều cho nền vì trực tiếp thi công và tranh đấu các thiết bị và kinh tế cho Công ty.

1.4. Công tác quản lý kỹ thuật thi công:

Nhìn chung, công tác quản lý kỹ thuật thi công trong năm 2014 thực hiện tổng thể tốt, một số công trình nổi bật yêu cầu về tiến độ chất lượng như: Công trình nhà thờ hạnh – Trường Cao đẳng LILAMA 2, công trình Proconco Bình Ninh. Tuy nhiên vẫn còn xảy ra ở một số công trình không nổi bật tiến độ chậm kết với Chủ đầu tư, nguyên nhân cụ thể như sau:

- Công trình Trung tâm hành chính Nhà Lát chậm tiến độ do Chủ đầu tư bổ sung và nhiều hạng thiết kế (thời gian phê duyệt kéo dài);
- Công trình Bệnh viện Nha Khoa vùng Tây Nguyên: cho thuê hoàn tất thi công, tuy nhiên công tác nghiệm thu và bàn giao cho Chủ đầu tư gặp nhiều trở ngại, nên hết 2014 chưa bàn giao được, do chủ đầu tư thay nội thất nội thất đầu tư, nên chưa có nhu cầu sử dụng dẫn đến việc bàn giao, quyết toán gặp khó khăn.
- Công trình Thủy điện Nông Nại 4 hiện đang quyết toán và thu hồi vốn.

1.5. Công tác quyết toán, thu hồi vốn:

Công tác thanh toán, thu hồi vốn các công trình còn chậm. Cần tập trung giải quyết dứt điểm thu hồi vốn tại các công trình này quyết toán như: Trường Nại hoặc Toàn Quốc Thắng; nước cấp trường Nại hoặc quốc gia; nâng cấp Nhà thờ gọi 10 và gọi 21.

Các công trình cần này nhanh công tác nghiệm thu nên thực hiện thu hồi vốn như: Công trình trung tâm hành chính Nhà Lát, bệnh viện nha khoa vùng Tây Nguyên và một số công trình khác.

Công tác thu hồi vốn dài hạn trong thời gian tới sẽ gặp khó khăn do nguồn vốn thanh toán của các chủ đầu tư hạn chế tuân thủ quyết toán, thanh lý một số gói thầu lớn như: Bệnh viện Nha khoa Tây nguyên rất phức tạp và khó khăn, nên hội cần phải có quyết tâm cao mới hoàn thành nhiệm vụ.

1.6. Công tác kế hoạch - ISO:

Công tác thống kê báo cáo và xây dựng kế hoạch SXKD từ công ty nên các năm vì trước, năm vì thành viên. Việc xây dựng kế hoạch SXKD như kỳ tháng, quý năm chính xác giúp lãnh đạo nắm bắt kịp thời hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty. Công tác kế hoạch trong thời gian kế tiếp cần phải tiếp tục nỗ lực củng cố kiến thức nhằm đáp ứng nhu cầu về thông tin, số liệu cho lãnh đạo.

Công ty duy trì triển khai hành giá chất lượng theo Hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2008 ISO 9001:2000, Việc áp dụng cơ chế quản lý theo ISO vào quản lý thi công xây dựng công trình và quản lý đầu tư nên thực hiện nghiêm túc trong các bộ phận phòng ban nghiệp vụ.

1.7. Hoạt động tài chính.

1.7.1. Các chỉ tiêu tài chính:

STT	Các chỉ tiêu chủ yếu	Đơn vị	KH năm 2014	Thực hiện năm 2014	Tỷ lệ % TH năm so với KH năm
1	GIA TRÒ DOANH THU	Tr. nông	280,000	250,544	89.5%
2	LỢI NHUẬN	Tr. nông	10,000	10,293	103.1%
3	VỐN CHỦ SỞ HỮU	Tr. nông	254,078	253,208	99.7%
4	NOI NGÂN SÁCH	Tr. nông	13,000	10,514	80.9%
5	NỘI PHẢI THU	Tr. nông	290,000	163,525	56.4%
6	NỘI PHẢI TRẢ	Tr. nông	477,342	554,555	116.2%

1.7.2. Quản trị và Kiểm soát chi phí:

Nhà Tổng bóc lột hoàn thiện các công cụ kiểm soát chi phí theo hướng chặt chẽ hơn, nỗ lực đổi mới ngân sách tổng công trình, nâng thiết lập và hoàn thiện hệ thống một chi phí phù hợp với tổng loại hình công trình. Kiểm tra, kiểm soát nội bộ thông xuyên và cung cấp phản kiểm toán nội lập duy trì kiểm soát tài sản hàng năm, kiểm toán bán niên, thông niên, theo đúng qui định công ty niêm yết.

- Tổng bóc lột kiểm toán bảo hiểm công tác quản lý tài chính toàn Công ty.
- Thiết lập đổi mới rủi ro nội bộ thiết lập thông qua việc tài cấu trúc tài chính.
- Tiếp cận và vận dụng công cụ tính toán dòng tiền, cân nội thu chi hàng tháng.

1.7.3. Tài cấu trúc tài chính:

Cung với Tổng Công ty xây dựng số 1 hoàn tất bổ túc hồ sơ tài cấu trúc tài chính doanh nghiệp từ nguồn vốn vay ưu đãi của Ngân hàng phát triển Châu Á (ADB) và nhà nước ADB quyết định cho vay 3 triệu USD, thời hạn vay 15 năm, an hạn 5 năm với lãi suất ưu đãi đồng 3%/ năm.

Tài cấu trúc khoản nội ngân hạn thanh vay trung hạn nếu nhà nước hỗ trợ an Tài Hộing và nội bộ giải ngân gói tín dụng 92 tỷ đồng từ nguồn vốn của BIDV.

Tiếp cận và tiến hành hoàn tất hồ sơ tài cấu trúc khoản nội ngân hạn vay nhà nước xây dựng nhà ở xã hội tại Agribank nhà giải ngân gói tín dụng hỗ trợ 30.000 tỷ của Chính phủ nhà nước xây dựng đời an nhà ở xã hội tại Thủ Đức – Chông Đông Home.

1.8. Công tác Tổ chức bảo hiểm và nhân sự

1.8.1. Tổ chức bảo hiểm:

Nội với Phong ban nghiệp vụ chức năng, nhà sắp xếp lại bảo hiểm và lợi lương lao động tinh gọn, bố trí đúng người đúng việc. Nâng cao vai trò của người nông nhà, gắn kết qua công việc với chi phí thực hiện.

Xây dựng lợi lương thi công xây lập chuyên nghiệp, nui mạnh, năm bảo phủ hợp với thị trường xây lập hiện nay. Thực hiện khoản chi phí cho bảo hiểm lĩnh vực

xây lập nội với Phong quản lý đời an xây lập 1, 2 nhằm tăng khả năng chịu đựng cho người quản lý nhiều hơn.

1.8.2. Nhân sự

Tăng quyền chịu đựng về công tác quản lý nhân sự nên các Phong/Ban và nhân viên trước thuộc; Theo dõi và giúp đỡ các nhân viên thành viên chịu đựng trong công tác tuyển dụng, đào tạo và bố trí sử dụng lao động

Tổng lao động toàn Công ty giao động từ 600 đến 1000 người, lĩnh lương nông có thể thông xuyên của Công ty là 253 người. Trong đó:

Khởi vận phong Công ty: 86 người (giảm tiếp: 66 người)

Các nhân viên trước thuộc: 167 người

Lao động nữ qua đào tạo Cao học : 3 người

Nữ học: 82 người

Cao đẳng & Trung cấp: 28 người.

Công nhân kỹ thuật & lao động khác: 111 người.

1.9. Công tác kinh doanh bất động sản, cho thuê văn phòng:

Đối an chung có Tân Hồng nước tiêu thụ khai thác trong năm 2014. Tính đến 31/12/2014 đối an nhà tiêu thụ nước hơn 297 căn, vượt số kế hoạch năm ra và 82% so với toàn đối an.

Trong lĩnh vực cho thuê văn phòng, khu thông mai tại nhà ch 328 Voi Văn Kiệt, Quận 1, Tp, Hồ Chí Minh hiện nay có một số hợp đồng thuê dài hạn, giá thuê ổn định và nhà thuê kín gần 100% diện tích thuê động góp nhiều vào hiệu quả kinh doanh Công ty.

2. TÌNH HÌNH NÀU TỐ VÀ THỰC HIỆN CÁC ĐỐI AN:

2.1. Kế hoạch thực hiện công tác nầu tố:

Tiến độ nầu tố và giải ngân vào đối an Tân Hồng rất yêu cầu nên ra, đối an Thu nhập thấp, đối an Golden Land thực hiện công tác hồ sơ chậm; hoạt động nầu tố – kinh doanh bất động sản gặp khó khăn trong việc triển khai thực hiện các thủ tục hồ sơ với Cơ quan thẩm quyền Nhà nước. Hơn nữa huy động nguồn vốn tín dụng khởi tiếp cần nên nầu tố cũng một lực nhiều đối an do Công ty đang triển khai. Kết quả thực hiện nầu tố các đối an như sau:

Đơn vị: triệu đồng

STT	Tên đối an	KH năm 2014	Thực hiện năm 2014	Tỷ lệ / KH năm 2014
1	DA Chung cư cao tầng Tân Hồng	60,000	79,500	133%
2	DA Nhà ở thu nhập thấp Trông Thoi – Thuở Nước	30,000	13,500	45%
3	DA Chông Dông Golden Land		2,100	
	Cộng	90,000	95,100	106%

PHẦN II

KEÁHOẠCH SXKD & NT-PT NĂM 2015

I. TỔNG QUAN VỀ NHỮNG TÁC ĐỘNG CỦA MÔI TRƯỜNG KINH DOANH

Năm 2015 là năm sẽ có nhiều luật liên quan đến kinh doanh, nên môi trường pháp lý sẽ có nhiều thay đổi. Luật Doanh nghiệp sửa đổi, Luật Thuế sửa đổi và một loạt các luật khác như Luật Kinh doanh bất động sản, Luật Nhà ở.

Những luật này liên quan tới thể chế kinh tế thị trường có cách tiếp cận theo hướng tích cực, hiện nay theo Hiến pháp 2013 nhằm tạo ra môi trường kinh doanh thông thoáng.

Nếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh, Chính phủ sẽ ban hành Nghị quyết và Chẩn đoán quyết liệt, không bỏ nhiều giải pháp, nhất là cải cách thủ tục hành chính trong các lĩnh vực thuế bảo hiểm xã hội, cấp phép xây dựng, đất đai, thanh lý, giải thể doanh nghiệp, thủ tục pháp lý... Tổng bộ các giải pháp cho doanh nghiệp. Đây là cũng có lợi, nhờ thúc đẩy hoạt động kinh doanh Công ty Cổ phần Công nghiệp, nhất là lĩnh vực kinh doanh bất động sản và xây dựng công nghiệp của Công ty. Tuy nhiên đời sống 2015 cũng không ít khó khăn, do:

- a. Quá trình nhiều chính sách cho phù hợp trong nhiều kiến nghị tại văn phòng để lại kết quả mong đợi, nếu rủi ro và tính bất ổn vẫn còn rất cao. Nguy cơ về những cú sốc từ bên ngoài vẫn đang tiềm ẩn, có thể tác động xấu đến kinh tế trong nước. Nếu biết là những rủi ro tình hình kinh tế chính trị trên thế giới hiện nay.
- b. Các chính sách về thị trường Bất động sản và sản xuất xây dựng chưa được cải thiện cho các doanh nghiệp, kinh doanh bất động sản và sản xuất xây dựng đang gặp khó khăn giải quyết hàng tồn kho nên phát triển ổn định.
- c. Mặc dù cầu về nhà ở còn rất lớn, nhưng sức mua thấp. Thị trường nhà ở sẽ xác lập mặt bằng giá mới, giá nhà ở thấp hơn trước nhiều.
- d. Giải pháp ngay cạnh tranh, nên khai thác tìm kiếm việc làm lĩnh vực thị trường xây dựng và sản xuất công nghiệp gặp khó khăn...

II. CHỈ TIÊU KEÁHOẠCH 2015, NHIỆM VỤ TRONG VÀ CÁC LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG

1. CÁC CHỈ TIÊU KEÁHOẠCH SXKD NĂM 2015:

Trên cơ sở phân tích các yếu tố ảnh hưởng tích cực và tiêu cực đến hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty như trên. Đời kế hoạch SXKD năm 2015 trình HĐQT công ty phê duyệt trình Hội đồng quản trị, chỉ tiêu cụ thể:

STT	Các chỉ tiêu chủ yếu	Đơn vị	Thực hiện 2014	Đối kiện KH năm 2015	Tăng trưởng (%) KH 2015 so với TH 2014
I	GIAI TRÒ SẢN LÃNG	Tr. nông	357,646	430,000	20%
1	Giai trò sản xuất xây lắp	Tr. nông	106,867	289,000	168%
2	Giai trò SX CN.VLXD	Tr. nông	36,964	38,000	3%
3	Giai trò kinh doanh, dịch vụ Bất động sản	Tr. nông	207,625	98,000	-52%
4	Giai trò kinh doanh khác	Tr. nông	4,705		
5	Tổ vận hành tổ	Tr. nông	1,485	5,000	237%
II	GIAI TRÒ DOANH THU	Tr. nông	250,544	330,000	32%
1	Giai trò sản xuất xây lắp	Tr. nông	57,686	198,000	243%
2	Giai trò SX CN.VLXD	Tr. nông	38,561	30,000	-22%
3	Giai trò kinh doanh, dịch vụ Bất động sản	Tr. nông	148,989	98,000	-34%
4	Giai trò kinh doanh khác	Tr. nông	4,701		
5	Tổ vận hành tổ	Tr. nông	607	4,000	559%
III	LỢI NHUẬN				
1	Lợi nhuận trước thuế	Tr. nông	10,293	17,368	68%
IV	TỔNG GIAI TRÒ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN	Tr. nông	95,100	100,000	5%
1	Đầu tư dài hạn	Tr. nông	95,100	100,000	5%
2	Đầu tư máy móc thiết bị	Tr. nông		0	
V	CƠ TỐC	%	5%	10%	200%

2. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN CÁC MỨC TIÊU KẾ HOẠCH 2015

2.1. Mục tiêu

Xác định lĩnh vực thi công xây lắp là ngành nghề kinh doanh cốt lõi của Công ty, song song với phát triển kinh doanh lĩnh vực dịch vụ quản lý và kinh doanh bất động sản. Mạnh dạn đầu tư nâng cao năng lực thi công xây lắp, đặc biệt thi công xây dựng nhà cao tầng. Nội dung đầu tư sản xuất công nghiệp và gia công lắp đặt kết cấu thép sẽ mở rộng sang lĩnh vực thi công hai tầng giao thông và công tác gia công và lắp đặt hệ thống giao thông cầu bằng thép, phục vụ cho các đầu tư đầu tư về lĩnh vực giao thông hiện nay của xã hội.

Tiếp tục thực hiện tại cấu trúc tài chính (nội): Cung với Tổng Công ty xây dựng số 1 tiếp tục bổ sung hồ sơ và hoàn tất công tác tại cấu trúc tài chính doanh nghiệp từ nguồn vốn vay ưu đãi của Ngân hàng phát triển Châu Á (ADB). Đối kiện giải ngân nốt 1 vào quý 2/2015.

Tại cấu trúc khoản nợ ngân hàng vay lãi từ xây dựng nhà ô nhiễm tại Agribank nên giải ngân gói tín dụng hồi 30,000 tỷ của Chính phủ nên lãi từ xây dựng đời an nhà ô nhiễm tại Thủ Đức - Chông Đông Home.

Xây dựng lịch trình thi công xây lắp chuyên nghiệp, nhanh, đảm bảo phù hợp với thị trường xây lắp hiện nay. Tiếp tục thực hiện khoản chi phí cho bồi đắp lĩnh vực xây lắp nhằm tăng khả năng chịu đựng cho người quản lý nhiều hơn.

Tiếp tục xây dựng và hoàn thiện các quy chế quy trình nghiệp vụ chuyên môn tổng lĩnh vực nhằm nâng cao kỹ năng quản trị doanh nghiệp. Song song nội dung công tác kiểm tra, kiểm soát nội bộ quản trị rủi ro hệ thống và minh bạch hóa thông tin về toàn bộ hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, tạo dựng nên CDC trở thành một doanh nghiệp có môi trường làm việc hiệu quả và chuyên nghiệp hơn.

2.2. Các giải pháp cụ thể

2.2.1. Công tác quản lý và tổ chức nhiều hơn sản xuất kinh doanh, Nhà tổ phát triển, quản lý:

- Nắm bắt xu thế hội nhập, trong nhiều kiến cạnh tranh gay gắt của thị trường công ty tăng cường tìm kiếm các công trình và duy trì công việc ổn định coi nội lực nhân tài quyết định nên sự sống còn của doanh nghiệp. Do nội dung nhiều chính sách thích hợp, nên biết làm chính sách tài chính nên nhờ vào mọi nguồn lực nhằm tiếp cận sớm với các đời an, công trình.
- Tập trung mọi nguồn lực nên thi công hoàn thiện Đời an Chung cư Tân Hồng theo tiến độ nhiều năm 2013, năm bắt đầu thời gian giao nhà vào tháng 6/2015;
- Tiếp tục hoàn tất hồ sơ thay nội thất kế đời an nhằm triển khai thực hiện đời an xây dựng nhà ô nhiễm (Chông Đông Home) nên sớm đưa sản phẩm ra thị trường; đời kiến khởi công, xong vào cuối quý 2/2015.
- Cung cấp nguồn vốn kịp thời cho các công trình nên hoàn thành đúng tiến độ
- Coi kế hoạch vốn nên thanh toán cho các nhà thầu và đúng tiến độ cam kết, tạo dựng uy tín nội với các nhà thầu phụ, nhà thầu vệ tinh;
- Thông xuyên kiểm tra hoạt động của các nhà thầu và trực thuộc, nhà thầu vệ tinh, nhà thầu vệ tinh doanh, liên kết năm bảo hoạt động SXKD hiệu quả

2.2.2. Công tác kinh tế kỹ thuật:

a. Công tác tiếp thị nhà thầu:

- Nâng cao vai trò của tổng thầu trong bồi đắp nhà thầu từ các bồi đắp thực hiện, phương pháp thực hiện cũng nhờ nắm bắt các thông tin nhà thầu, năm bắt tính khả thi, bí mật thi công trước khi lập hồ sơ. Cập nhật thông tin thị trường và liệu đời an kịp thời nên có giải pháp tối ưu nhất.

- Cung cấp và tăng cường khả năng tiếp thu và thực hiện công tác đấu thầu ôi các nông hộ. Lựa chọn và duy trì hệ thống các nhà cung ứng nhằm bảo tính ổn định và chính xác trong việc xây dựng giá đối thầu.

b. Công tác quản lý hợp đồng:

- Thông xuyên cập nhật thông tin về Luật, Nghị định và các văn bản pháp quy liên quan đến công tác hợp đồng. Nội dung trong hợp đồng giao khoản phải rõ ràng cụ thể phần định trách nhiệm của các bên để đảm bảo tính hiệu lực của hợp đồng.
- Nội vôi hợp đồng nội bộ Các nông hộ nhận thầu lại cần có đối trư chi phí trước khi ký hợp đồng để theo dõi kịp thời giá trị tổng ồng với sản lượng ôi công trồng.
- Công tác quyết toán thu hồi vốn: Triển khai công tác quyết toán ngay từ khi công trình sắp hoàn thành để kịp thời thanh lý thu hồi vốn. Cần biết là khi lãi sinh cần phải nộp thuế thu, xác nhận dứt điểm trong quá trình thi công.

c. Quản lý kỹ thuật thi công:

- Nhằm nâng cao năng lực thi công xây lắp, đảm bảo số liên lạc, thông suốt trong việc triển khai hoạt động thi công xây lắp từ công ty tới các công trồng, đối an.
- Xử lý nhanh chóng các tình huống phát sinh trong quá trình thực hiện đối an, nhằm đảm bảo tiến độ và hiệu quả kinh tế
- Quản lý triển khai các đối an thi công đảm bảo đúng tiến độ theo hợp đồng, bám một ban giao công trình, cụ thể Công trình Dofico – ban giao vào 8/2015; Công trình Lilamma – E-building vào 2/2016; Công trình Cảnh sát cô nông ban giao vào 8/2015; Công trình Trại sô CA Tỉnh Bắc Liêu vào 12/2015. Cần biết đối an nhà ở Tân Hồng, ban giao vào 6/2015.

d. Công tác an toàn lao động và vệ sinh công nghiệp:

An toàn lao động và vệ sinh công nghiệp là một trong những yếu tố quan trọng đảm bảo hiệu quả hoạt động trong sản xuất. Để thực hiện tốt công tác này, cần chú trọng thực hiện các công việc cụ thể sau:

- Đảm bảo công tác huấn luyện ATLN cho công nhân trước khi vào làm việc.
- Cho phép thi công khi các yếu tố đảm bảo an toàn đã được thực hiện theo biện pháp thi công, biện pháp ATLN đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.
- Đảm bảo cung cấp trang bị Bảo hộ lao động cho người lao động phù hợp với tính chất công việc theo quy định của pháp luật về Bảo hộ lao động.

2.2.3. Công tác lập kế hoạch & Công tác ISO:

- Duy trì thông xuyên và làm tốt công tác thống kê kế hoạch tổng công ty cho đến các đơn vị trực thuộc, đơn vị thành viên. Làm tốt công tác thống kê sẽ kiểm soát được chi phí sản xuất và làm rõ được những điểm Công ty hoạch định chiến lược SXKD đạt hiệu quả cao.
- Áp dụng, duy trì hệ thống QLCL phù hợp với tiêu chuẩn ISO 9001: 2008 vào hoạt động sản xuất và quản lý Doanh nghiệp; Xây dựng mức tiêu chuẩn lương, chính sách chất lương sát với hoạt động thực tiễn của công ty cũng như các bộ phận chức năng, các đơn vị trực thuộc.

2.2.4. Công tác tài chính và quản lý chi phí :

- Thông qua khoản vay của ADB, nhằm thực hiện tái cấu trúc tài chính, gắn với nâng cao năng lực quản trị tài chính;
- Lập kế hoạch tài chính theo tiến độ tổng dài hạn, nếu có kế hoạch quản lý nhiều phối hợp nhằm bảo đảm hiệu quả toàn dài hạn, nhằm bảo nguồn vốn và tiến độ thi công;
- Thực hiện nghiêm túc quy chế tài chính của Công ty, tuân thủ chế độ tài chính kế toán theo quy định;
- Tiếp tục thực hiện công tác hạch toán SXKD theo quy định phục vụ kịp thời công tác quản trị công ty;
- Tăng cường quan hệ tiếp cận với ngân hàng và các nguồn vốn khác nhằm bảo đảm giải quyết kịp thời vốn cho hoạt động xây lắp và hoạt động đầu tư.

2.2.5. Công tác Tổ chức bảo hiểm và nhân sự

- Tiếp tục kiến toán lại bảo hiểm lao động Công ty, rà soát sắp xếp lại lịch lương lao động, nhằm bảo đảm cấu trúc bảo hiểm tinh gọn, gắn kết quá trình với chi phí thực hiện. Hạn chế thấp nhất những rủi ro trong nhiều ngành, quản lý do lỗi hệ thống. Nghiên cứu ban hành Quy chế giao khoản chi phí tiền lương nội với các đơn vị Phòng/ ban còn lại trong năm 2015.
- Tăng cường công tác đào tạo bồi dưỡng, qui hoạch cải thiện công nghiệp với chuyên môn vững, nhằm tạo nguồn bổ trợ các vị trí chốt Công ty khi có yêu cầu.

2.2.6. Công tác kinh doanh, dịch vụ bất động sản:

- Năm 2015: Tăng cường tìm kiếm khách hàng nhằm bảo phủ kín 100% diện tích khu vận phòng và khu thông mai dịch vụ loại B dài hạn 328 Voi Ván Kiệt.
- Tổ chức tốt và hiệu quả hoạt động sản giao dịch bất động sản 328 Voi Ván Kiệt và hoạt động chào bán căn hộ chung cư Tân Hồng, chung cư nhà ở xã hội Thủ Đức.

- Xây dựng bộ máy tiếp thị, chính sách khách hàng nhằm chào bán các hoá thuốc đời an do Công ty nông tổ.

3. CÔNG TÁC NÔNG TỔ VÀ TIẾN BỘ THỰC HIỆN CÁC ĐỐI AN

3.1. Nông tổ bán nông sản

a. Đối an Chung cổ cao tầng Tân Hồng:

- Đối kiến hoàn thanh phần hoàn thiện trong quy 2/2015.
- Báo giao các hoá kết 7/2015.
- Chuyển mức ních sôidùng đất, xin cấp chui quyền các hoá

b. Đối an Chông Đông Golden Land:

- Hoàn tất công tác xin giao đất.
- Thực hiện công tác tìm kiếm hợp tác nông tổ, chuyển những đối an.

c. Đối an Nhà Ô Thu Nhập Thấp – Chông Đông Home:

- Xin phê duyệt nhiệm vụ 1/500 và phê duyệt qui hoạch chi tiết xây dựng 1/500.
- Xin ý kiến thiết kế cơ sở xin chấp thuận nông tổ.
- Xin giao đất; xin phép xây dựng.
- Nông thoả khôi công xây dựng đối an vào quy 2/2015

3.2. Nông tổ máy móc, thiết bị nâng cao năng lực sản xuất đối an:

Năm 2015 nhằm tập trung ưu tiên phần vốn vào hoạt động sản xuất kinh doanh, tìm kiếm nông tổ mỗi một số thiết bị thi công nhà cao tầng và phát huy tối đa khai thác sôidùng thiết bị, máy móc nhà nông tổ các năm trước.

4. CÔNG TÁC KHÁC

- Nâng cao kỹ thuật kỹ công trong quản lý nhiều hành tới Công ty mỗi năm các Công ty thành viên/ Công ty liên kết.
- Nâng cao vai trò và chức năng hoạt động giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh của Hội nông quản trị và Ban kiểm soát Công ty, nắm bắt thông xuyên và hiệu quả

TP.HCM, ngày tháng 03 năm 2015

CÔNG TY CỔ PHẦN CHÔNG ĐÔNG

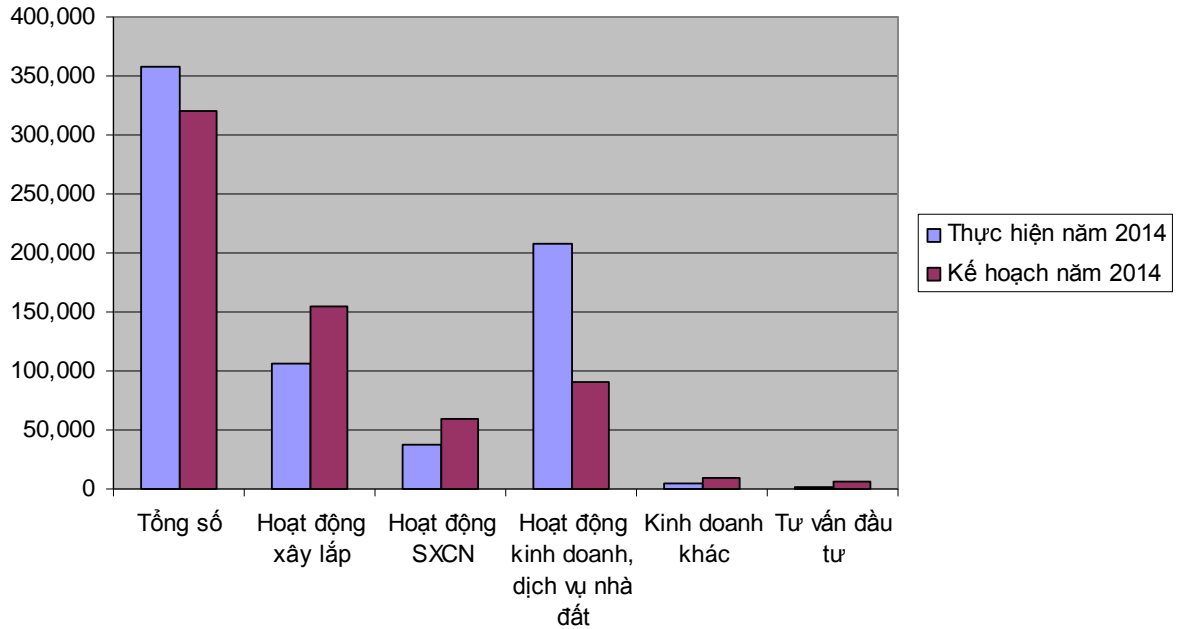
TỔNG GIÁM ĐỐC



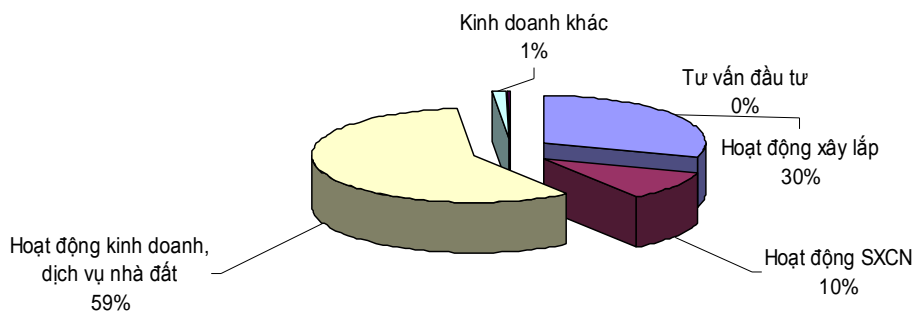
TRẦN MAI CÔNG

SO LIEU HOAIT NONG CUA CONG TY

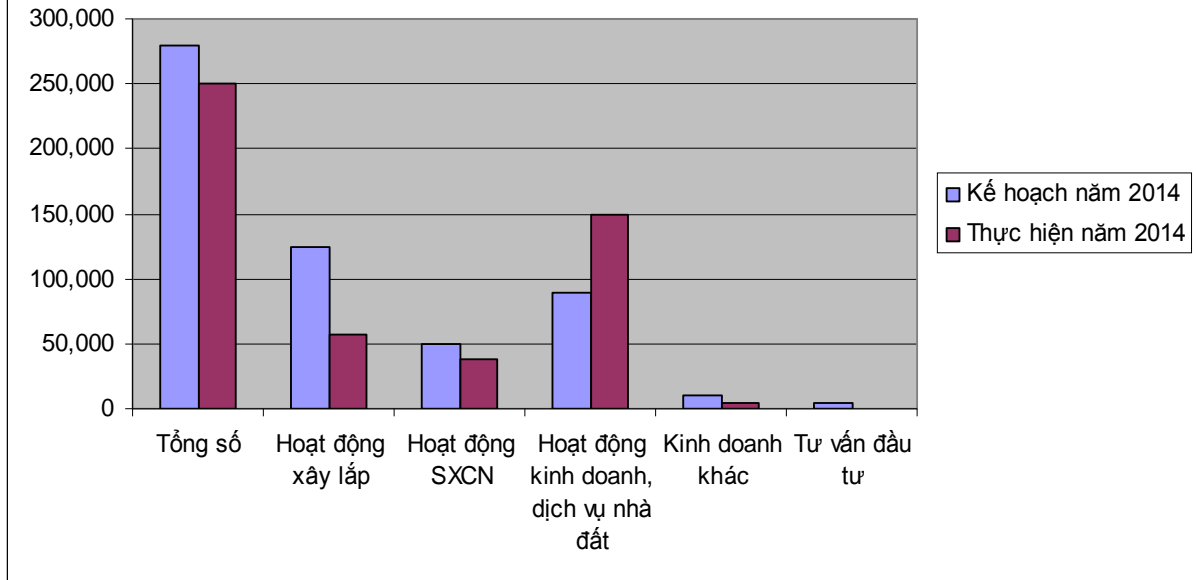
GIÁ TRỊ SẢN LƯỢNG NĂM 2014



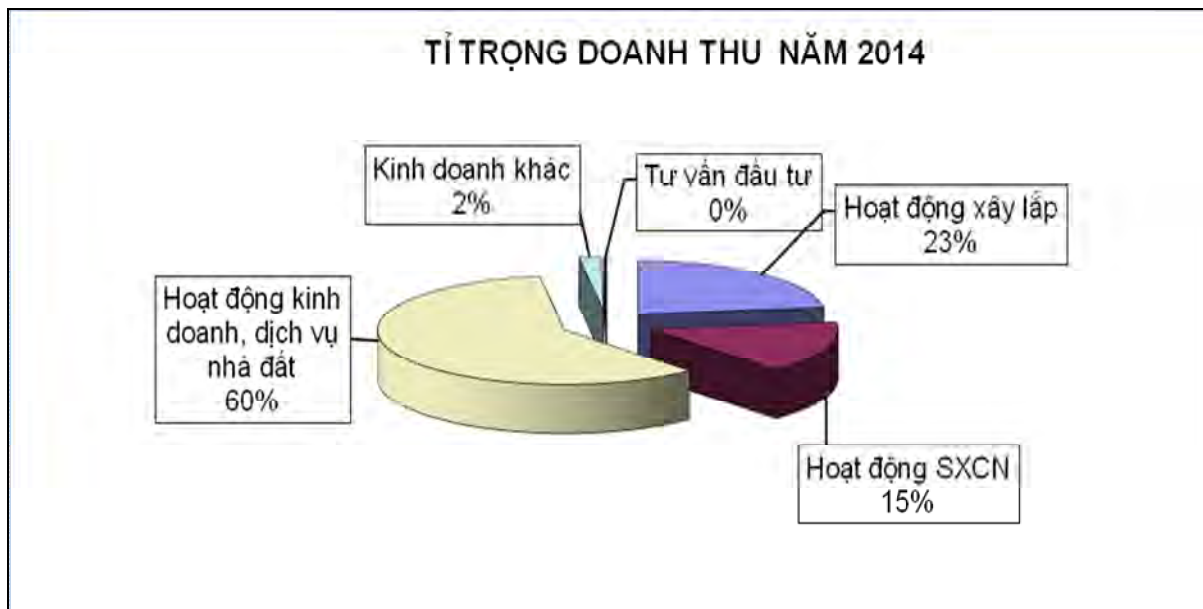
TỈ TRỌNG SẢN LƯỢNG NĂM 2014



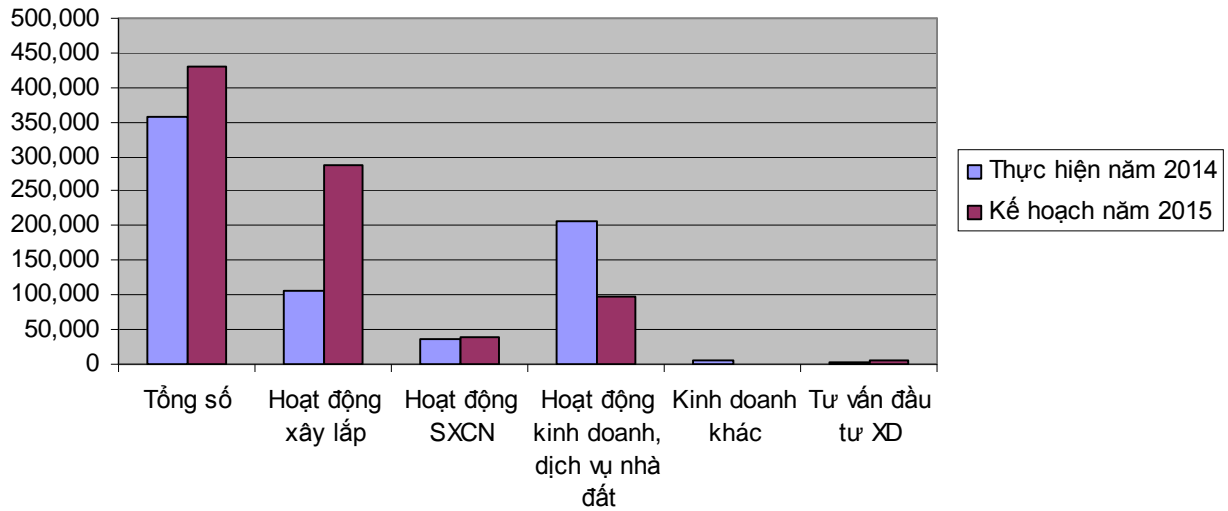
GIÁ TRỊ DOANH THU NĂM 2014



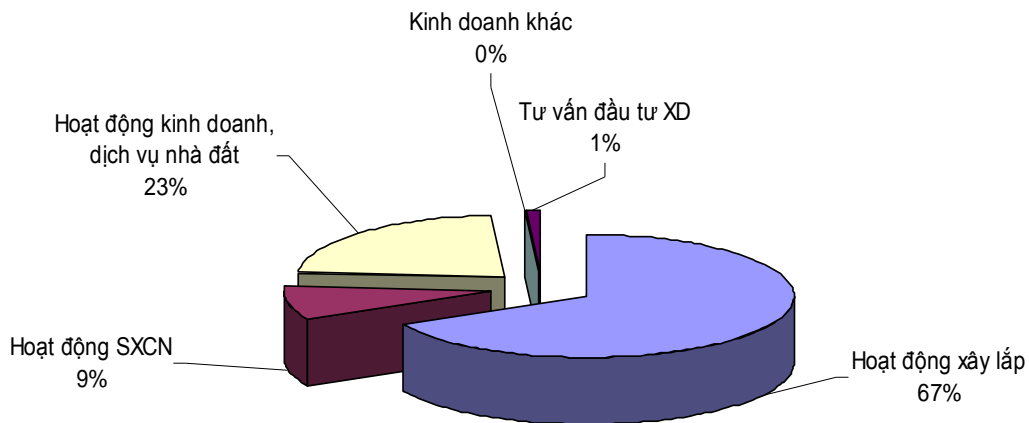
TỈ TRỌNG DOANH THU NĂM 2014

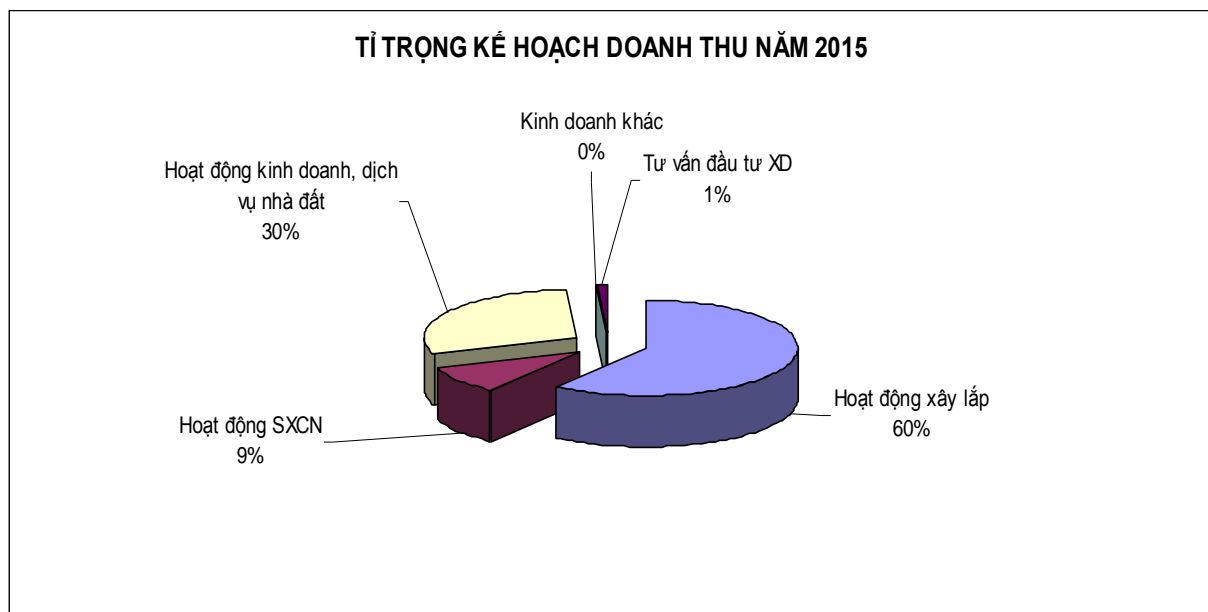
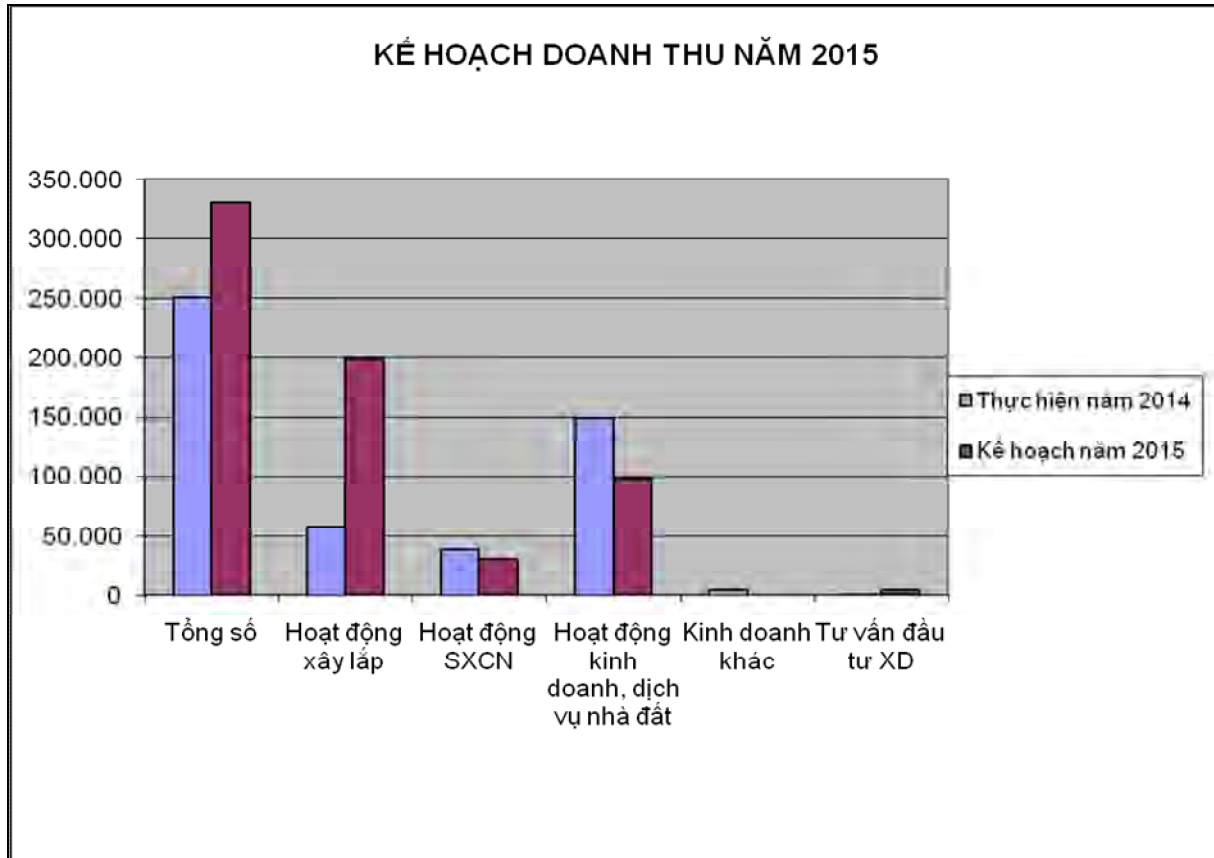


KẾ HOẠCH SẢN LƯỢNG NĂM 2015



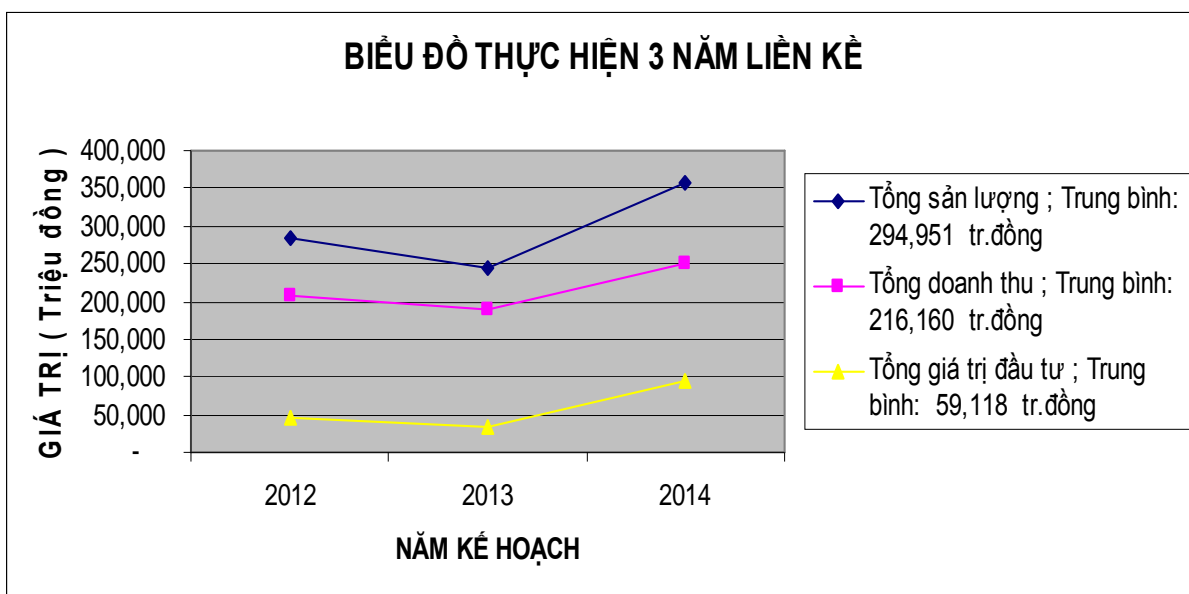
TỈ TRỌNG KẾ HOẠCH SẢN LƯỢNG NĂM 2015

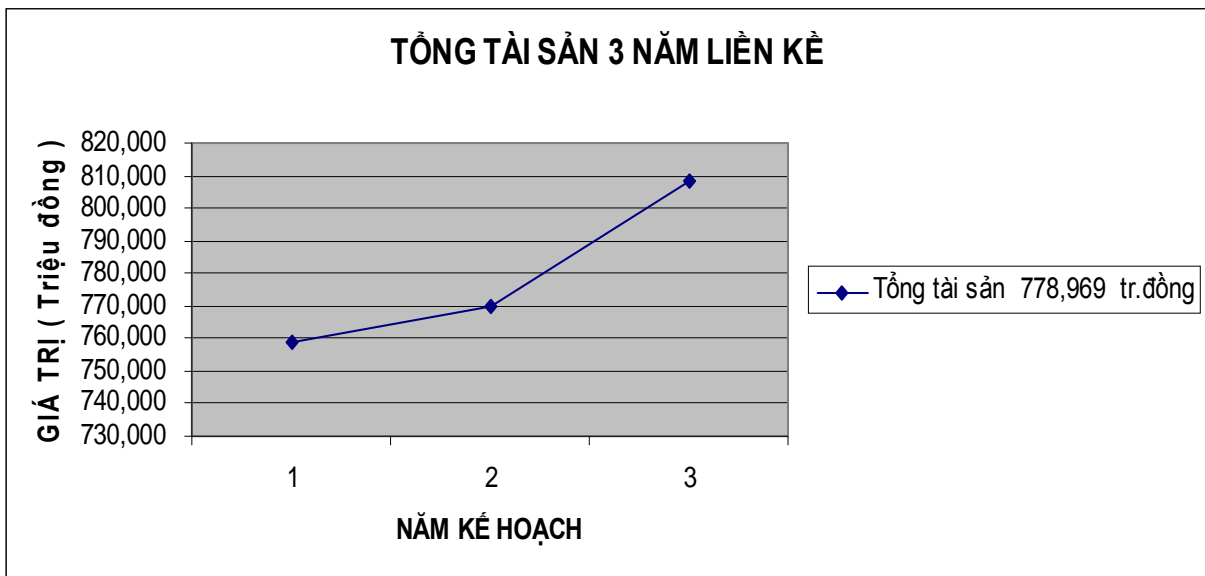
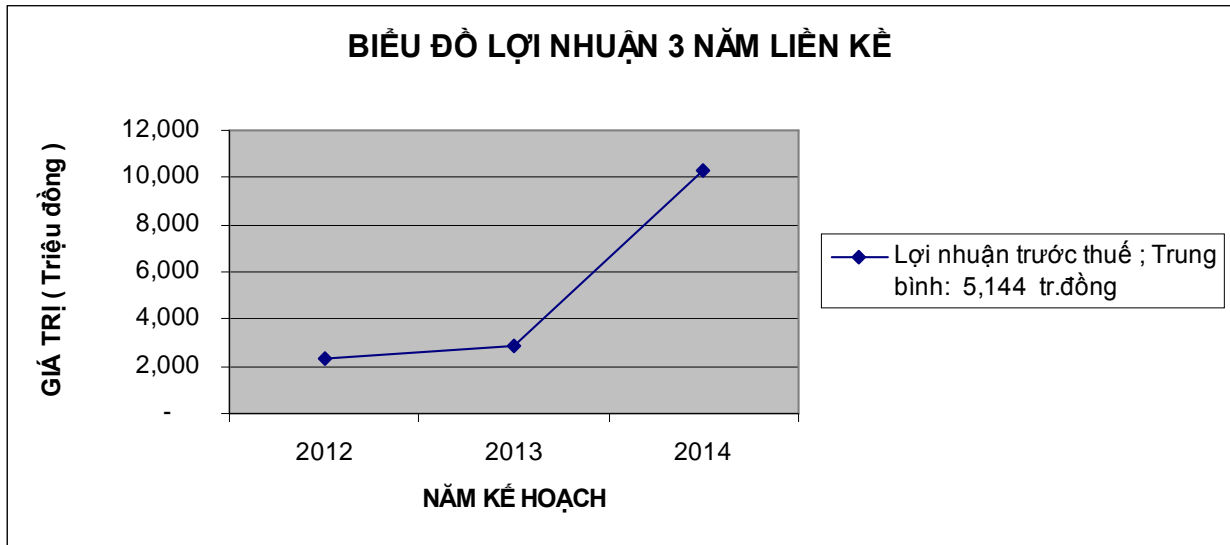




**BẢNG TỔNG HỢP CHỈ TIÊU KINH DOANH
(3 NĂM LIÊN KÈ)**

STT	CHỈ TIÊU	NẾVT	GIÁ TRỊ THỰC HIỆN		
			2012	2013	2014
1	Tổng sản lượng	tr. nông	283,965	243,243	357,646
2	Tổng doanh thu	tr. nông	208,293	189,644	250,544
3	Tổng giá trị đầu tư	tr. nông	47,253	35,000	95,100
4	Lợi nhuận trước thuế	tr. nông	2,291	2,832	10,293
5	Tổng tài sản	tr. nông	758,927	769,583	808,397

BIỂU ĐỒ THỰC HIỆN 3 NĂM LIÊN KÈ




**KẾT QUẢ THỰC HIỆN ĐẦU TƯ NĂM 2014
VÀ KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2015**

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Danh mục đối tượng đầu tư	Mức đầu tư đối kiến	Kế hoạch năm 2014	Thực hiện năm 2014	Kế hoạch năm 2015	Tỷ lệ TH 2014/KH 2015	Ghi chú
	ĐẦU TƯ NÀM 2014	1,900,304	90,000	95,100	100,000	95%	
1	Đối tượng chung cư cao tầng Tân Hồng	389,450	60,000	79,500	90,000	72%	
2	Đối tượng Công Đông Golden Land	877,854		2,100			
3	Đối tượng Nhà ở Thu nhập thấp - Công Đông Home	633,000	30,000	13,500	10,000	135%	

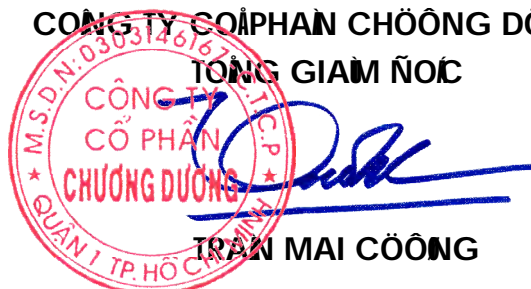
KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2014

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	Kế hoạch năm 2014	Thực hiện 2014	Tỷ lệ % TH / KH năm
I	GIẢI TRÌ SẢN LƯƠNG	Tr. nông	320,000	357,646	112%
1	Giải trả sản xuất xây lắp	Tr. nông	154,000	106,867	69%
2	Giải trả SX CN.VLXD	Tr. nông	60,000	36,964	62%
3	Giải trả kinh doanh, dịch vụ Bất động sản	Tr. nông	90,000	207,625	231%
4	Giải trả kinh doanh khác	Tr. nông	10,000	4,705	47%
5	Tổ vận nông tố	Tr. nông	6,000	1,485	25%
II	GIẢI TRÌ DOANH THU	Tr. nông	280,000	250,544	89%
1	Giải trả sản xuất xây lắp	Tr. nông	125,000	57,686	46%
2	Giải trả SX CN.VLXD	Tr. nông	50,000	38,561	77%
3	Giải trả kinh doanh, dịch vụ Bất động sản	Tr. nông	90,000	148,989	166%
4	Giải trả kinh doanh khác	Tr. nông	10,000	4,701	47%
5	Tổ vận nông tố	Tr. nông	5,000	607	12%
III	KHOẢ LƯƠNG THỰC HIỆN				
1	Gia công kết cấu thép	tañ	2,727	1,567	57%
IV	TỔNG GIẢI TRÌ NẤU TỔ PHÁT TRIỂN	Tr. nông	90,000	95,100	106%
1	Nấu tổ đời an	Tr.ñ	90,000	95,100	106%
2	Nấu tổ máy móc thiết bị	Tr.ñ			
V	LỢI NHUẬN		10,000	10,309	103%
1	Lợi nhuận trước thuế	Tr. nông	10,000	10,293	103%
2	Tỷ suất LN/DT	%	3.57	4.11	115%
3	Tỷ suất LN/VCSH	%	3.94	4.07	103%
VI	NOP NGÂN SÁCH (xem bảng cáo Tài chính)		2,200	2,270	
1	Thuế TNDN	Tr. nông	2,200	2,270	103%
VII	SỐ LẠO NÔNG VÀ THU NHẬP				
1	Số lao động bình quân (kể cả HÑ)	Ngöôi	285	285	100.00%
2	Thu nhập bình quân 1 ngöôi/thang	1,000 ñ	4,100	4,200	102.44%

TỔNG HỢP CÁC CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2015

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	Kế hoạch năm 2015	Tăng(%) tăng so với TH năm 2014
I	GIAI TRÒ SẢN LŨNG	Tr. nông	430,000	32%
1	Giai trò sản xuất xây lắp	Tr. nông	289,000	170%
2	Giai trò SX CN.VLXD	Tr. nông	38,000	3%
3	Giai trò kinh doanh, dịch vụ Bất động sản	Tr. nông	98,000	-53%
4	Giai trò kinh doanh khác	Tr. nông		
5	Tổ vận hành tòa	Tr. nông	5,000	237%
II	GIAI TRÒ DOANH THU	Tr. nông	330,000	31%
1	Giai trò sản xuất xây lắp	Tr. nông	198,000	243%
2	Giai trò SX CN.VLXD	Tr. nông	30,000	-22%
3	Giai trò kinh doanh, dịch vụ Bất động sản	Tr. nông	98,000	-34%
4	Giai trò kinh doanh khác	Tr. nông		
5	Tổ vận hành tòa	Tr. nông	4,000	559%
III	KHOẢNG LƯỜNG THỰC HIỆN			
1	Giá công kết cấu thép	tañ	1,727	2.8%
2	Bê tông các loại	m3		
IV	TỔNG GIAI TRÒ NHÀ TỖ PHÁT TRIỂN	Tr. nông	100,000	5%
1	Nhà tô đời an	Tr.ñ	100,000	5%
2	Nhà tô máy móc thiết bị	Tr.ñ		
V	LỢI NHUẬN		17,368	68%
1	Lợi nhuận trước thuế	Tr. nông	17,368	68%
2	Tỷ suất LN/DT	%	5.26	28%
3	Tỷ suất LN/VCSH	%	6.69	64,2%
VI	NỢ NGÃN SÁCH		3,820	206%
1	Thuế TNDN	Tr. nông	3,820	68%
VII	SỐ LẠO ĐỘNG VÀ THU NHẬP			
1	Số lao động bình quân (kể cả HÑ)	Ngõời	253	-11%
2	Thu nhập bình quân 1 ngõời/tháng	1,000 ñ	5,500	31%

TP.HCM, ngày tháng 03 năm 2015

CÔNG TY CỔ PHẦN CHƯỜNG DƯƠNG
TỔNG GIÁM ĐỐC

TRẦN MAI CÔNG

BÀI CÀO GIÀM SÀT - QUẢN TRỊ CÔNG TY

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỒNG DÔNG

---*---

Số 09/BC-HNQ-T-CDC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Nội lập - Tồi do - Hành phúc

---*---

TP.HCM, ngày tháng 03 năm 2015

DỰ THẢO

BAO CAO

HOẠT ĐỘNG NĂM 2014 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2015

CỬA HỒI ĐỘNG QUẢN TRÒ CÔNG TY

Hội đồng Quản trị xin báo cáo Nội hội đồng công việc và tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh cũng như việc chuẩn bị, giám sát của HĐQT nội với Ban Nội Hành Công ty trong việc triển khai các giải pháp thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh 2014 và phòng hòng chuẩn bị hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2015.

I. THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN :

1. Chiến lược kinh doanh xuyên suốt:

- Nội Công ty trở thành một trong những doanh nghiệp hàng đầu trong lĩnh vực xây dựng, nội tổ kinh doanh bất động sản tại Thành phố Hồ Chí Minh và khu vực phía Nam.

2. Sứ mệnh:

- Tạo ra các sản phẩm có chất lượng cao nhằm tối đa hóa lợi ích cho khách hàng và nội góp vào sự phát triển của xã hội;
- Nâng cao hiệu quả quản trị và chất lượng quản lý nội giúp doanh nghiệp gia tăng nội giá trị thương hiệu và phát triển bền vững;
- Duy trì và phát triển văn hóa CDC cũng như không ngừng quan tâm cải thiện chất lượng cuộc sống cho người lao động của mình.
- Môi trường làm việc nội với các khách hàng có mức thu nhập trung bình, thấp.

3. Mục tiêu:

- Tiếp tục thực hiện chiến lược phát triển Công ty nội nội Nội hội công việc những năm qua xác định nội nội xây dựng các mục tiêu kinh doanh hàng năm.
- Tại các trục ngành nội kinh doanh và tổng nội nâng cao chất lượng quản lý nội nội hành và nội tổ công nghệ nội, vật liệu nội nhằm giảm chi phí nội nâng cao nội lợi cạnh tranh.
- Duy trì phát triển ba sản phẩm chính nội nội trong hoạt động của công ty nội công trình xây dựng, kinh doanh căn hộ và cho thuê bất động sản. Ưu tiên phát triển lĩnh vực nội thầu xây dựng.

4. Các mục tiêu nội với nội môi trường, xã hội và công việc của Công ty:

- Nội góp một phần nội phí nội nội kêu gọi tài trợ của các tổ chức quản lý nội nội nội và nội nội, nội biết quyết nội ủng hộ nội nhân dân nội nội cạnh nội nội, hoặc nội nội tại, nội nội. Tích cực tham gia và nội nội phong

trao nền ôn nập nghĩa, từ năm 1995 đến nay Công ty nhận phưng dồng 04 Ba Me Viet Nam Anh Hung tại xã Thạch Ngai, Huyện Mộ Cay, Tỉnh Bến Tre. Hiện nay vẫn đang tiếp tục phưng dồng 01 Ba Me.

- Tôi chúc Công nhân Công ty nài xây dựng và vẫn hạnh quyê baô trôi hoic nđông cho con em ngôoi lao nđng hoic gioi, coi hoan canh khoi khai. Quyê nay do chính ngôoi lao nđng nđng gop môi phan và trích tôi quyê phuc loi Công ty.

5. Nhận định các rủi ro:

- Rủi ro về thị trường: Công ty xác định này là rủi ro tác động trực tiếp đến hoạt động kinh doanh của Công ty. Ngoài kinh doanh lĩnh vực xây lắp, lĩnh vực bán nông sản chờ hồi phục tác động nên hiệu quả kinh doanh công ty, năm 2014 các đối an nhà ôi xã ôi hoic chaim triển khai.
- Rủi ro về tài chính: việc tiếp cận vốn trung và dài hạn còn khó khăn cho các đối an bán nông sản, chính sách tài chính quốc gia thiếu ổn định.
- Rủi ro về thanh toán: các chủ nhà tô không thực hiện việc thanh toán theo đúng tiến độ thi công các đối an xây lắp, làm ảnh hưởng đến dòng tiền và kế hoạch nhà tô của Công ty.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH CÔNG TY NĂM 2014

1. Kết quả sản xuất kinh doanh chủ yếu:

Năm 2014, Lĩnh vực xây lắp và sản xuất công nghiệp cũng còn gặp không ít khó khăn.

Riêng kinh doanh bán nông sản có chuyển hướng tích cực, tiến độ thi công chung cơ của Đối an Tân Hồng năm baô tiến độ và sản phẩm căn hoic tiêu thụ rất tốt.

Hội đồng quản trị cùng BÑH và tập thể Công ty nài có gắng nỗ lực vượt lên thách thức, khó khăn từ môi trường kinh doanh không thuận lợi cho dù các chỉ tiêu kinh tế nài nđic không theo kế hoạch mong muốn, số liệu cụ thể

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	Thực hiện năm 2013	Thực hiện năm 2014	Tăng trưởng ± (%) năm 2014 so với 2013
I	GIA TRÒ SẢN LƯƠNG	Tr. nông	243,243	357,646	47.03%
II	GIA TRÒ DOANH THU	Tr. nông	189,644	250,544	32.11%
III	TỔNG GIA TRÒ NHÀ TÔ PHÁT TRIỂN	Tr. nông	35,000	95,100	71.71%
IV	LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ	Tr. nông	2,832	10,293	264.02%
V	TỔNG TÀI SẢN	Tr. nông	769,583	808,397	5.04%

2. Nhanh giải các mặt hoạt động SXKD:

2.1. Hoạt động xây lắp và SXCN

Lĩnh vực xây lắp và SXCN trong năm 2014 khởi đầu do nguồn việc làm và hạn chế các đối an trung thầu nếu bù hoàn tiến độ do thay đổi thiết kế hoặc vốn không năm bắt làm ảnh hưởng trực tiếp đến kết quả kinh doanh của Cty.

2.2. Hoạt động đầu tư và kinh doanh dịch vụ bất động sản :

Đối an nhà ở xã hội triển khai không đúng mốc tiến độ theo kế hoạch. Tuy nhiên lĩnh kinh doanh căn hộ Tân Hồng và kinh doanh dịch vụ bất động sản tại 328 Võ Văn Kiệt tăng cao và mang lại nguồn thu ổn định trong hoạt động kinh doanh Công ty.

2.3. Hoạt động quản lý tài chính :

Hoạt động tài chính được lập kế hoạch chi tiết cho từng nghiệp vụ kinh doanh cụ thể quản lý dòng tiền, quản lý thu chi theo kế hoạch. Hạn chế thấp nhất tình trạng chi tiêu vượt kế hoạch được duyệt. Thực hiện tiết kiệm giảm chi phí quản lý tài chính.

Triển khai tốt công tác hồ sơ về việc Ngân Hàng BIDV và Ngân Hàng phát triển Châu Âu (ADB) – cho vay tài trợ theo chương trình tái cấu trúc tài chính doanh nghiệp. Đối kiến sẽ được giải ngân trong quý 2/2015. Riêng nguồn vốn tái cấu trúc nội BIDV đã được giải ngân trong quý 4/2014

2.4. Các mặt hoạt động khác :

Hoạt động SXKD khác nhỏ: Tổ chức thiết kế chi tiết hoạt động cung cấp dịch vụ tài chính đối an trong nội bộ hiện tổng bộ phận ổn định và kinh doanh có lãi.

Hoạt động quản trị nhân sự, tài chính bộ phận tổng nội ổn định. Không có biến động tại các vị trí chức vụ Công ty.

III. NÀNH GIẢI HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI NÔNG QUẢN TRỊ

1. Nhanh giải tình hình hoạt động:

Trong bối cảnh tình hình kinh tế chính trị thế giới còn tiềm ẩn nhiều rủi ro, kinh tế trong nước bước đầu phục hồi; đầu tư tăng trở lại, đầu tư nước ngoài nước ngoài tăng trong những năm tiếp theo. Tuy nhiên, những tín hiệu tốt môi trường bước đầu, các doanh nghiệp vừa trải qua 1 thời kỳ khởi đầu, một số phục hồi còn chậm. Trước những thuận lợi và khó khăn nội Hội Nông Quản trị năm 2014 có thể:

- Bám sát Nghị quyết Hội đồng, nếu có những quyết sách phù hợp với nhiều kiến hoạt động sản xuất kinh doanh Công ty, hạn chế rủi ro và năm bắt hoàn thành mục tiêu ở mức cao nhất.
- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát hoạt động kinh doanh trong tất cả lĩnh vực.
- Chú trọng tăng cường công tác quản lý chi phí, năm bắt hiệu quả trong quản lý kinh tế
- Tăng cường công tác tiếp thị đầu thầu các công trình xây lắp, duy trì tốt công tác dịch vụ quản lý tại Central Garden, năm bắt doanh thu thông xuyên cho lĩnh vực bất động sản.
- Chú trọng và linh hoạt trong hoạt động đầu tư bất động sản.

2. Thúc hiện việc triển khai nghị quyết Hội đồng:

Hội đồng quản trị hoạt động theo nguyên tắc tập thể tuân thủ các quy định của pháp luật và nhiều lệ công ty. Tất cả các cuộc họp đều được chuẩn bị nội dung cụ thể và thông báo nên tổng thanh viên trước cuộc họp.

Việc tổ chức triển khai thúc hiện và giám sát việc thúc hiện nghị quyết nghiêm túc, không có tình trạng chững chình hành nghị quyết. Tuy nhiên, kết quả thúc hiện một số nội dung của nghị quyết còn bị hạn chế hiệu quả nhất là nội dung cao nhất: thanh quyết toán khối lượng xây lắp, thu hồi vốn, thúc hiện tiến độ thi công và hiệu quả công trình. Nội dung kiểm nghiệm những vấn đề chưa thúc hiện hoặc thúc hiện không thúc sớm sau các nội dung ảnh hưởng nên kết quả chung.

HNQT thúc hiện chức năng giám sát bởi máy quản lý và nhiều hành công ty một cách thông xuyên, liên tục thông qua những công cụ nhỏ quan sát, kiểm tra thúc tiến hành vụ sản xuất kinh doanh, các mẫu biểu, văn bản báo cáo của các bộ quản lý sử dụng những bộ phận quản lý khác nhau để kiểm tra nhằm phát hiện và chấn chỉnh kịp thời những thiếu sót trong quản lý và nhiều hành công ty.

Tổng giám đốc Công ty thúc hiện những chức năng nhiệm vụ được ghi trong nhiều lệ và tổ chức thúc hiện nghị quyết hội đồng, nghị quyết của HNQT. Tuy nhiên, tình hình khôi phục chung, nên một số việc triển khai thúc hiện nghị quyết các kỳ họp của HNQT chưa thúc sớm nhất yêu cầu.

3. Nhìn tổng quát của Hội đồng quản trị:

3.1. Tổng quan về những tác động của môi trường kinh doanh:

Năm 2015 theo nhìn tổng quát nhiều hành của Chính phủ và giải pháp chưa nào thúc hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, nhiệm vụ trọng tâm vẫn là ổn định kinh tế vĩ mô và kiểm soát lạm phát, tập trung tháo gỡ khó khăn, thúc đẩy phát triển sản xuất kinh doanh. Trong nội dung quan trọng nhất là tháo gỡ khó khăn cho thị trường bất động sản với thúc hiện chiến lược và nhà đầu tư sản phẩm bất động sản nên với người tiêu dùng.

4. Các chỉ tiêu cơ bản trình Hội đồng quản trị:

Căn cứ vào nguồn lực hiện nay và đối diện hoạch định kinh doanh trong giai đoạn tới này, HNQT thống nhất trình Hội đồng quản trị các chỉ tiêu kinh tế cơ bản sau:

4.1. Chỉ tiêu cơ bản:

STT	Các chỉ tiêu chủ yếu	Đơn vị	Thực hiện 2014	Đổi kiến KH năm 2015	Tăng trưởng (%) KH 2015 so với TH 2014
I	GIẤU TRÒ SẢN LŨNG	Tr. đồng	357,646	430,000	20%
II	GIẤU TRÒ DOANH THU	Tr. đồng	250,544	330,000	31%
III	LỢI NHUẬN				
1	Lợi nhuận trước thuế	Tr. đồng	10,293	17,368	68%
IV	TỔNG GIẤU TRÒ NẪU TỖ PHÁT TRIỂN	Tr. đồng	95,100	100,000	5%
V	CƠ TỐC	%	5%	10%	

4.2. Giải pháp tổng thể

- Hoàn thành chương trình tái cấu trúc Công ty, cuối thể tại cấu trúc tài chính (nội), tái cấu trúc bộ máy tổ chức hoạt động Công ty.

- Bám sát mục tiêu chiến lược tăng doanh thu, giảm chi phí, tối đa hóa lợi nhuận, nâng cao lợi ích của cổ đông. Trong ngắn hạn, phát triển công ty bền vững, duy trì lợi thế cạnh tranh, phát triển đa sản phẩm chuỗi cốt, gắn nậu tổ với thị trường.

- HĐQT công ty cần cân nhắc quản lý xây dựng các chỉ tiêu kế hoạch tuân thủ định hướng chính sách trong sản xuất kinh doanh năm 2015 và xây dựng kinh doanh xây dựng và SXCN, cho thuê bất động sản và nậu tổ có chọn lọc, duy trì hiệu quả kinh tế cao:

+ Lĩnh vực xây dựng: Giao Tổng giám đốc Công ty cần thực hiện thi công và bàn giao những tiến độ các dự án chuyển tiếp từ 2014, cuối thể Dự án trụ sở VP Dofico, dự án E. building - Lilama 2, dự án Cảnh sát công nghệ, dự án trụ sở Công an Tỉnh Bắc Liêu...

+ Lĩnh vực nậu tổ, kinh doanh bất động sản: Bằng mọi biện pháp hoàn tất thủ tục nậu tổ nếu tiến hành khởi công, nâng cao dự án Nhà ở xã hội - Chương đồng home; Xây dựng nậu tổ, thi công nếu hoàn thành dự án nậu tổ Tỉnh đồng nếu tiến hành bàn giao căn hộ cho khách hàng vào nậu quy 3/2015.

+ Chú trọng nâng cao năng lực cân nhắc thực hiện công tác tiếp thị nậu thầu và quản lý dự án, cần biết tăng cao thẩm quyền Trưởng phòng quản lý dự án xây dựng, chú trọng hơn trong hoạt động tiếp thị và quản lý dự án xây dựng.

- Xây dựng các chỉ tiêu kế hoạch năm 2015 dựa trên thực tế của công ty và có tính đến các yếu tố rủi ro trong kinh doanh, chính vì vậy triển khai thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch có tính chất pháp lệnh của Công ty.

- Tăng cường thực hiện chức năng giám sát bộ máy quản lý và nếu hành, khen thưởng kịp thời những tập thể cá nhân mang lại lợi ích cho công ty đồng

thời cứng chẵn chẵn, thay thế những căn bởi yếu kém, không hoàn thành nhiệm vụ nào phân công, phòng hai lỗi ích của công ty.

- Chưa nào thực hiện tốt nghị quyết nào hội công nông thông niên và các nghị quyết của HÑQT trong các kỳ họp.
- Chưa nào hoạt động của công ty tuân thủ những quy định của pháp luật có liên quan.
- Duy trì hoạt động Tài kiểm toán nội bộ nào phối hợp tốt với Ban kiểm soát công ty tài chức các nội kiểm tra hoạt động SXKD nào xuất, hình kỳ Kiểm soát tốt giám sát, quản lý chi phí và doanh thu tại các đối nào nào, cũng nhờ đối nào thì công xây lập.
- Xây dựng và phát triển nguồn nhân lực nào ồng yêu cầu phát triển Công ty, tài cấu trúc nào quản trị nào Công ty Mỗi năm các Công ty con.

Tre nào là toàn bộ báo cáo hoạt động của HÑQT công ty năm 2014 và kế hoạch hành nào 2015. HÑQT tre tre cam ôn những nào góp quy nào của quy nào công, của báo nào quản lý và nào hành công ty nào giúp cho HÑQT công ty thực hiện tốt nhiệm vụ của mình. Trong thời gian nào HÑQT mong nhận nào nhiều ý kiến nào góp hôn nào nào HÑQT tiếp tục hoàn thiện công tác lãnh nào hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ SXKD năm 2015.

T.M. HỘI NÔNG QUẢN TRÒ
CHỦ TỊCH

TRẦN MAI CÔNG

BÀO CÀO KIỂM SOÁT CÔNG TY

TỔNG CÔNG TY XÂY DỰNG SỐ 1 – TNHH MTV
CTY CỔ PHẦN CHÔNG DÔNG

Số 10/CDC-BKS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Nhộc lập – Tự do – Hạnh phúc

TP.HCM, ngày tháng 03 năm 2015

DỜI THAO

**BÁO CÁO
CỦA BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY NĂM 2015**

- Căn cứ Nội lệ tài chính và hoạt động của Công ty cổ phần Chông Đông hiện hành
- Căn cứ Nghị quyết Đại hội công nhân và các Nghị quyết thông qua của Hội đồng quản trị công ty năm 2014
- Căn cứ kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, quản trị và nội bộ hiện hành của công ty

Thực thi trách nhiệm, quyền hạn của mình theo chức năng và nhiệm vụ đã quy định trong Nội lệ Công ty, tuân thủ theo các quy định trong Luật Doanh nghiệp, Ban kiểm soát trong năm đã thực hiện việc kiểm tra tính hợp lý tuân thủ các quy chế Nội lệ hoạt động kinh doanh của công ty, hình thức kiểm tra Báo cáo tài chính.

Ban kiểm soát kính trình Đại hội kết quả giám sát các mặt hoạt động của Công ty Cổ phần Chông Đông niên độ tài chính năm 2014 như sau:

I. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh :

Ban kiểm soát thống nhất với các nội dung của báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh năm 2014 được Tổng Giám đốc, Phòng Tài chính kế toán của Công ty lập, và đã được công ty kiểm toán độc lập kiểm toán với các chỉ tiêu cơ bản thực hiện căn cứ theo Nghị quyết Đại hội công nhân như sau:

CHỈ TIÊU	Theo Nghị quyết Đại hội Công nhân	Thực hiện	Tỷ lệ
GIAO TRÒ SẢN LÃNG	320 tỷ	357.646 tỷ	112 %
GIAO TRÒ DOANH THU	280 tỷ	250.544 tỷ	89 %
GIAO TRÒ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN	90 tỷ	95.1 tỷ	106 %
LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ	10 tỷ	10.293 tỷ	103 %

Các chỉ tiêu kinh tế chủ yếu đều đạt theo nghị quyết. Đặc biệt lợi nhuận trước thuế vượt kế hoạch năm.

2. Công tác kế toán :

Công ty Cổ phần Chông Đông đã tuân thủ đầy đủ yêu cầu của các chuẩn mực kế toán, và chế độ kế toán Doanh nghiệp Việt Nam hiện hành trong việc tổ chức công tác tài chính kế toán, hạch toán kế toán và lập các báo cáo tài chính.

3. Công tác nông nghiệp :

Trong năm 2014 hoàn thành các tiêu kế hoạch nông nghiệp, công tác nông nghiệp tại đơn vị an Tân Hồng rất yêu cầu tiến bộ góp phần rất lớn trong việc tiêu thụ các sản phẩm Chông Đông bán các sản phẩm đạt vượt kế hoạch năm.

Việc cho thuê đất nông nghiệp tại 328 Voi Ván Kiệt rất kế hoạch năm mang lại hiệu quả cho công tác kinh doanh đất nông nghiệp sau năm 2014.

4. Công tác thi công xây dựng

Hệ thống nhiều hạng thi công xây dựng có nhiều cố gắng đáp ứng nhu cầu của công ty. Việc quản lý các hợp đồng xây dựng, và kỹ thuật, tiến độ thi công rất nhiều chuyên viên tích cực. Công tác đầu tư, tìm kiếm trong nhiều kiến thức giảm thiểu công việc nhiều tiến bộ báo năm có nhiều việc làm trong năm 2014.

5. Công tác chi trả cổ tức

Theo nghị quyết Đại hội cổ đông 2014, việc trả cổ tức còn lại năm 2011 gồm: Chia cổ tức bằng cổ phiếu tỷ lệ là 5% trên số cổ phiếu sở hữu. Việc chi trả cổ tức bằng cổ phiếu rất thực hiện đúng theo nghị quyết Đại hội cổ đông.

II. CÔNG TÁC QUẢN TRỊ CỦA HỘI NÔNG QUẢN TRỊ VÀ NHIỆU HẠNG CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC**1. Công tác quản trị của Hội đồng quản trị**

Nhà quản trị năm ra những hình thức chiến lược hợp lý trong sản xuất kinh doanh của Công ty, chế độ sản xuất kinh doanh tổng kỳ tổng quy trình trong năm phù hợp với nhiều kiến thức kinh doanh, thực hiện tốt các quy chế của Công ty, các quy định kinh doanh theo pháp luật Nhà nước, quản lý giám sát theo Nghị quyết Đại hội cổ đông thông qua năm 2014.

2. Quản lý nhiều hạng của Tổng Giám Đốc

Trong năm 2014 công tác nhiều hạng, chế độ thực hiện kế hoạch sản xuất rất nhiều giải pháp cải thiện trong công tác quản lý nhiều hạng, tổng bộ các nhà công ty vượt qua khó khăn duy trì tốt hoạt động kinh doanh của công ty. Hoàn thành tốt các chỉ tiêu kinh doanh theo nghị quyết Đại hội cổ đông năm ra.

III. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Cần tiếp tục đầu tư nâng cao năng lực thi công xây lắp, đặc biệt thi công nhà cao tầng.

TM. BAN KIỂM SOÁT

Trông Ban



Phạm Hữu Hoà

PHÔNG AN PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2014
TRÍCH LẬP & SỬ DỤNG CÁC QUY ĐỊNH CÔNG TY NĂM 2014

CÔNG TY CỔ PHẦN CHÔNG DÔNG
Số 11/TTr-HNQT-CDC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Nước lập - Tự do - Hạnh phúc

TP.HCM, ngày tháng 03 năm 2015

TỜ TRÌNH
PHÒNG AN PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2014

Kính gửi : **Nội Hội Cổ đông thông niên năm 2015**

- Căn cứ vào kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2014 của Công ty thể hiện trên báo cáo tài chính nội nội kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán và Kiểm toán Việt Nam.

Hội đồng Quản Trị Công ty Cổ phần Chông Đông trình Nội Hội Cổ đông thông niên năm 2015 phòng an phân phối lợi nhuận năm 2014 như sau:

NVT: Nông

STT	NỘI DUNG	NVT	SỐ TIỀN	GHI CHÚ
1	LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ	nông	10,293,495,269	
2	THUẾ THU NHẬP DOANH NGHIỆP	nông		
2.1	- Thuế thu nhập DN phải nộp Nhà Nước		2,270,657,946	
2.2	- Thuế thu nhập DN hoãn lại	nông	77,965,680	
3	LỢI TÀI SẢN CÒN LẠI	nông	7,944,871,643	
3.1	- Lợi nhuận công ty mẹ		7,914,702,680	
3.2	- Lợi nhuận thiếu số		30,168,963	
4	TRÍCH LẬP CÁC QUY ĐỊNH	nông	831,043,781	
4.1	- Quỹ dự phòng tài chính (2.5%)	nông	197,867,567	
4.2	- Quỹ khen thưởng và phúc lợi (5%)	nông	395,735,134	
4.3	- Quỹ đầu tư phát triển (3%)	nông	237,441,080	
5	LỢI NHUẬN CHỜ PHÂN PHỐI	nông	11,142,858,099	

Nội Hội Nội Hội xem xét và biểu quyết chấp thuận

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH


TRẦN MAI CÔNG

CÔNG TY CỔ PHẦN CHÔNG DƯƠNG
Số 12/TTr-HNQ-T-CDC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Nổi lập - Tỏi do - Hành phúc

TP.HCM, ngày 19 tháng 03 năm 2015

BẢN CÁO
TÌNH HÌNH TRÍCH LẬP & SỬ DỤNG CÁC QUY CÔNG TY NĂM 2014

STT	NỘI DUNG	SỐ TIỀN	GHI CHÚ
I	QUY ĐỊNH TỒ PHÁT TRIỂN		
1	Tồn quy định 1/1/2014	1,877,751,131	
2	Tăng trong năm	63,762,464	
3	Sử dụng trong kỳ		
4	Tồn quy định 31/12/2014	1,941,513,595	
II	QUY ĐỊNH PHÒNG TÀI CHÍNH		
1	Tồn quy định 1/1/2014	5,864,853,768	
2	Tăng trong năm	53,135,387	
3	Sử dụng trong kỳ		
4	Tồn quy định 31/12/2014	5,917,989,155	
III	QUY ĐỊNH THƯỜNG, PHỤC LỢI		
1	Tồn quy định 1/1/2014	1,793,283,831	
2	Tăng trong năm	106,270,770	
3	Sử dụng trong kỳ	240,300,000	
3.1	Quy định phúc lợi		
a	Tồn quy định 1/1/2014	1,555,171,448	
b	Tăng trong năm	53,135,385	
c	Sử dụng trong kỳ	170,300,000	
d	Tồn quy định 31/12/2014	1,438,006,833	
3.2	Quy định thường		
a	Tồn quy định 1/1/2014	238,112,383	
b	Tăng trong năm	53,135,385	
c	Sử dụng trong kỳ	70,000,000	
d	Tồn quy định 31/12/2014	221,247,768	
4	Tồn quy định 31/12/2014	1,659,254,601	

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH
CÔNG TY
CỔ PHẦN
CHÔNG DƯƠNG
QUẬN 1 TP. HỒ CHÍ MINH
TRẦN MAI CƯỜNG

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỒNG ĐÔNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Nội lập - Tội do - Hành phúc

Số 13/BC-HÑQT-CDC

CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH TÀI CHÍNH NĂM 2015

Đơn vị: Triệu đồng

STT	CHỈ TIÊU	THỰC HIỆN NĂM 2014	KẾ HOẠCH NĂM 2015	Tỷ lệ KH2015/TH2014
1	GIAI TRỪ DOANH THU	250,544	330,000	131.7%
1.1	Xây lập	57,686	198,000	343.2%
1.2	Sản xuất công nghiệp	38,561	30,000	77.8%
1.3	Kinh doanh bất động sản	148,989	98,000	65.7%
1.4	Kinh doanh khác	4,701		
1.5	Tổ vận nấu tổ	607	4,000	658.9%
2	LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ	10,293	17,368	168.4%
2.1	Lợi nhuận sau thuế	7,957	13,548	170.2%
3	NỢP NGAN SÁCH	10,514	14,467	137.6%
3.1	Thuế VAT	8,244	10,647	129.1%
3.2	Thuế thu nhập doanh nghiệp	2,270	3,820	168.2%
4	KHẤU HAO TSCN, BNS	4,343	4,500	103.6%
5	LAO ĐỘNG VÀ THU NHẬP			
5.1	Thu nhập bình quân người/tháng (1.000đ)	4,200	5,500	111%
5.2	Số lao động bình quân (người)	285	253	89%
6	GIAI TRỪ NẤU TỔ	95,100	100,000	105.1%
6.1	Nấu tổ máy móc thiết bị			
6.2	Nấu tổ kinh doanh đời an	95,100	100,000	105.1%
7	VỐN CHỦ SỞ HỮU	253,208	259,735	102.5%
7.1	Vốn nhiều lãi	157,064	157,064	
7.2	Thặng dư vốn	77,142	77,142	
7.3	Các quỹ	7,859	8,691	110.5%
7.4	LN chưa phân phối	11,143	16,838	151.11%

TP.HCM, ngày tháng 03 năm 2015

TM. HỘI NÔNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



TRẦN MAI CÔNG

THÔNG QUA CÁC TÔI TRÌNH CỦA HỘI NÔNG QUAN TRÒ

CÔNG TY CỔ PHẦN CHÔNG DÔNG

Số 14/TTr-HNQ-CD

CÔNG HOA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Nội lập - Tội do - Hành phúc

TP.HCM, ngày tháng 03 năm 2015

TỜ TRÌNH

"V/v : Phui cấp Hội nông Quản trị và Ban kiểm soát năm 2015"

Kính gửi: Hội Nông Quản trị và Ban kiểm soát năm 2015

- Căn cứ vào Luật doanh nghiệp ngày 29 tháng 11 năm 2005;
- Căn cứ Quyết định 1589/QĐ-BXD ngày 20/11/2003 của Bộ trưởng Bộ Xây Dựng v/v chuyển Công ty Xây Lập thuộc Tổng Công ty Xây Dựng số 1 thành Công ty CP Chông Đông;
- Căn cứ Nội lệ tài chính và hoạt động của Công ty Cổ phần Chông Đông;
- Căn cứ ý kiến thống nhất của thành viên Hội Nông Quản Trị Công ty Cổ phần Chông Đông.

Nay Hội nông quản trị kính đề nghị Hội đồng thông qua chi phí phui cấp Hội Nông Quản Trị, Ban Kiểm Soat năm 2015 như sau:

1. Chi phui cấp cho HNQT & BKS năm 2014: **336,000,000 đ.** (bình quân 3.5 triệu/người)

2. Đối kiến mức chi trả phui cấp HNQT & BKS năm 2015:

- 2.1. Chức danh Chủ tịch Hội nông quản trị: phui cấp 6 triệu nông/tháng.
- 2.2. Chức danh Phó chủ tịch HNQT: phui cấp 5 triệu nông/ tháng.
- 2.3. Chức danh Thành viên HNQT & Trưởng BKS: phui cấp 3 triệu nông/tháng.
- 2.4 Chức danh Thành viên BKS và Thủ ký Công ty: phui cấp 2.5 triệu nông/ tháng.

Đề nghị Hội đồng xem xét và biểu quyết chấp thuận.

Trân trọng.

TM. HỘI NÔNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH


TRẦN MAI CÔNG

CÔNG TY CỔ PHẦN CHÔNG DÔNG

Số 15/TTr-HNQ-T-CDC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Nội lập - Tội do - Hành phúc

TP.HCM, ngày tháng 03 năm 2015

TỜ TRÌNH

“V/v: Lựa chọn nền và kiểm toán báo cáo tài chính năm 2015”

Kính gửi: Hội Hội Cổ Nông Thông Niên năm 2015

- Căn cứ vào Luật doanh nghiệp ngày 29 tháng 11 năm 2005;
- Căn cứ Quyết định 1589/QĐ-BXD ngày 20.11.2003 của Bộ Trưởng Bộ Xây Dựng về việc chuyển Công ty Xây lắp thuộc Tổng Công ty Xây dựng số 1 thành Công ty Cổ phần Chông Đông;
- Căn cứ Nội Lệ tài chính và hoạt động của Công ty Cổ phần Chông Đông;
- Căn cứ vào hồ sơ năng lực kiểm toán báo cáo tài chính các Công ty niêm yết của Công ty tổ vấn kế toán và kiểm toán Việt Nam.
- Căn cứ ý kiến thống nhất của thành viên Hội Nông Quản Trị Công ty Cổ phần Chông Đông;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ năng lực và khả năng nộp ứng tiền nộp kiểm toán báo cáo tài chính của các Công ty tổ vấn kiểm toán nêu trên, Hội nông quản trị Công ty cổ phần Chông Đông thống nhất nên gửi Hội hội Cổ nông thông niên năm 2015 xem xét, thông qua việc lựa chọn các nền và nền kiểm toán báo cáo tài chính năm 2015 của Công ty cụ thể như sau:

- ✓ Công ty tổ vấn kế toán và kiểm toán Việt Nam (AVA)
- ✓ Công ty TNHH Kiểm Toán và Kế Toán Hà Nội (CPA)

Nên gửi Hội hội xem xét và biểu quyết chấp thuận.

HỘI NÔNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH


TRẦN MAI CÔNG

CÔNG TY CỔ PHẦN CHÔNG DÔNG

Số 16/TTr-HNQ-T-CDC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Nhân dân - Tự do - Hạnh phúc

TP.HCM, ngày tháng 03 năm 2015

TỜ TRÌNH

"V/v : Chuẩn y chức danh Chủ tịch HĐQT,
kiểm chức danh Tổng giám đốc nước ngoài Công ty"

Kính gửi: Hội đồng Quản trị năm 2015

- Căn cứ vào Luật doanh nghiệp ngày 29 tháng 11 năm 2005;
- Căn cứ Nội lệ và chức vụ hoạt động của Công ty Cổ phần Chông Đông;
- Căn cứ yêu cầu thống nhất của thành viên Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Chông Đông

Xét năng lực và phẩm chất của các ứng viên hoạt động sản xuất kinh doanh hiện nay. Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Chông Đông trình Hội đồng Quản trị năm 2015 phê chuẩn chức danh quản lý chức vụ, cụ thể

Nêu xuất: Ông **TRẦN MAI CÔNG** – Chủ tịch Hội đồng Quản trị Công ty, kiêm nhiệm chức danh Tổng Giám Đốc nước ngoài Công ty. Chi tiết về thông tin:

Họ và tên	TRẦN MAI CÔNG – Sinh ngày 2/6/1967
Quê quán	Hải Nam
Số cổ phiếu sở hữu và đại diện của Nhà nước	4,603,621 cổ phần chiếm 29.31% vốn nội địa
Trình độ chuyên môn	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh, Cử nhân kinh tế

Nềng Hội đồng Quản trị xem xét và biểu quyết chấp thuận.

Trần trọng,

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
P. CHỦ TỊCH


TRẦN TRỌNG

CÔNG TY CỔ PHẦN CHÔNG DÔNG

Số 17/TTr-HNQ-T-CDC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Nhộc lập - Tự do - Hạnh phúc

TP.HCM, ngày tháng 03 năm 2015

TỜ TRÌNH

"V/v : Sửa nội nội lệ Công ty Cổ phần Chông Đông"

Kính gửi : Hội Hội Cổ Nông thông niên năm 2015

- Căn cứ vào Luật doanh nghiệp ngày 29 tháng 11 năm 2005;
- Căn cứ nội lệ nội chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Chông Đông.

Hội Nông quản trị Công ty cổ phần Chông Đông thống nhất đề nghị Hội Hội cổ nông thông niên năm 2015 xem xét, thông qua việc sửa nội, bổ sung nội lệ Công ty và Giấy nâng kỹ kinh doanh Công ty, như sau:

1. Bổ sung khoản 1_Nội 5 - Vấn Nội lệ- Chông IV:

Vấn Nội lệ cũ : 149,587,330,000 đ

Vấn Nội lệ nội chỉnh: 157,064,060,000 đ

(Toàn nội nội dung sửa nội bổ sung nội lệ nội đính kèm)

Nội lệ sửa nội bổ sung của Công ty Cổ phần Chông Đông nội nội đính tại trên website: <http://www.chuongduongcorp.vn>

Đề nghị Hội Hội xem xét và biểu quyết chấp thuận.

Trân trọng,

TM. HỘI NÔNG QUẢN TRỊ

CHUỖ TỊCH



TRẦN MAI CÔNG